

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 27/12/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		PXQ +TD1+BK4 +TD ₃	7:25	17+0+5	0+0+0		6+3+4	0+0+0	chuyen 8 TD1-BK4
2		P2+RP1+RC6	7:25	15+3+3	0+0+0		12+2+8	0+0+0	chuyen 2 P2-RP1
3		P8+P10+GTCL	7:25	7+12+2	0+0+0		0+20+1	0+0+0	chuyen 1 P8-P10
4		VSP02+BK21+P9	9:25	5+0+17	0+0+0		0+2+20	0+0+0	chuyen 2 BK21-P9
		BK10+BK3+P2	9:25	6+4+6	0+0+0		5+4+11	0+0+0	chuyen 1 BK10-P2
		P9+BK15+P6	11:25	11+5+0	0+0+0		7+6+9	0+0+0	chuyen 10 P9-BK15, chuyen 1 P9-P6
7		VSP02 AMD+P4+ PX1	11:25	10+3+4	0+0+0		0+9+4	0+0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.



FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/12/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 428	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	TO: TD1 - BK4 - TD3	CREW: Hạnh - XTrường - MQUÂN - Tú	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	KURPASOV V.A	BK4	31	1	5	60	90	KH-THAC	Russian
2	PHAN VAN HOC	BK4	29	1	17		60	XAYLAP	Vietnamese
3	HÔ VAN ĐỨC	BK4	30	1	7		67	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD1	0	0	0	0	0	8	8	CHUYEN 08 PAX TU TD1 SANG BK4
2	BK4	3	3	29	217	60	4		
3	TD3	0	0	0	0	0	6		
TOTAL		3	3	29	217	60	18		
WEIGHT KG				29	217	60			

GRAND TOAL: 306 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/12/2021	TO: P2 - RP1 - RC6	AIRCRAFT: 416	ETD: 07:40
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: LHM - ĐỨC - TSON	ETA: 09:20
VANG-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐẶNG QUỐC VIỆN	P2	30	1	5		68	KH-THAC	Vietnamese
2	HỒ HỮU LINH	P2	25	1	7		89	KH-THAC	Vietnamese
3	HOANG MINH QUAN	P2	28-29	2	17		70	KH-THAC	Vietnamese
4	HỒ CÔNG ANH	P2	27	1	7		67	KH-THAC	Vietnamese
5	NGÔ ĐỨC MINH	P2	26	1	7		70	KH-THAC	Vietnamese
6	THAI HOANG TAM	P2	31	1	8		80	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYEN CONG MANH	P2	34	1	8		80	DSONG	Vietnamese
8	NGUYEN HONG DUONG	P2	32	1	5		57	DSONG	Vietnamese
9	NGUYEN TRONG TOAN	P2	33	1	6		56	DSONG	Vietnamese
10	TRẦN MINH THI	RC6	53-54	2	12	45	112	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

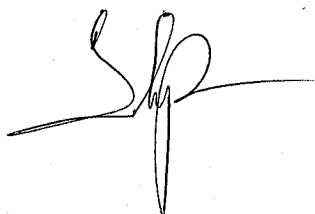
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P2	9	10	70	637	0	13	2	CHUYEN 2 PAX TU P2 SANG RP1
2	RP1	0	0	0	0	0	2		
3	RC6	1	2	12	112	45	7		
TOTAL		10	12	82	749	45	22		
WEIGHT KG				82	749	45			

GRAND TOAL: 876 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/12/2021	TO: P8 - P10 - GTC1	AIRCRAFT: 420	ETD: 08:30
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: HUNG - ĐNam - THỤ - Thanh	ETA: 11:20
CAM-1			

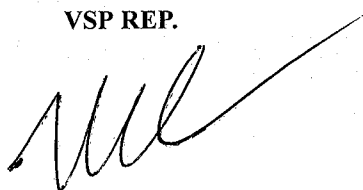
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐỖ VĂN TƯỚI	P8	10-11	2	15		69	XAYLAP	Vietnamese
2	LÊ KHÁC PHƯƠNG	P8	12-13	2	15		65	XAYLAP	Vietnamese
3	TRẦN NGỌC THẢO	P8	01-02	2	17		70	XAYLAP	Vietnamese
4	LÊ HỒNG LONG	P8	03-04	2	12		78	XAYLAP	Vietnamese
5	LÊ VĂN THĂNG	P8	05	1	15		66	XAYLAP	Vietnamese
6	NGUYỄN MẠNH HÀ	P8	08	1	15	8	70	XAYLAP	Vietnamese
7	PHẠM NGỌC TUÂN	P8	06-07	2	15		70	XAYLAP	Vietnamese
8	HOÀNG SY NGỌC	P10	62	1	12		68	KH-THAC	Vietnamese
9	TRẦN VĂN KIM	P10	63-64	2	18		60	XAYLAP	Vietnamese
10	TRẦN MINH BẠCH	P10	59	1	5		60	PSV	Vietnamese
11	BUI VĂN QUÂN	P10	57	1	4		65	PSV	Vietnamese
12	NGUYỄN VĂN TRUNG	P10	61	1	11		80	PSV	Vietnamese
13	NGUYỄN MINH GIÀU	P10	58	1	5	15	65	PSV	Vietnamese
14	HOANG SY NGUYEN	P10	60	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese
15	NGUYỄN TRƯỜNG AN	GTC1	23	1	10		82	KH-THAC	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN THẢO	GTC1	22	1	5		75	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

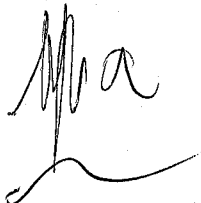
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P8	7	12	104	488	8	0	1	CHUYEN 01 PAX TU P8 SANG P10
2	P10	7	8	60	478	15	10		
3	GTC1	2	2	15	157	0	1		
TOTAL		16	22	179	1.123	23	11		
WEIGHT KG				179	1.123	23			

GRAND TOAL: 1.325 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 27/12/2021	TO: VSP02 - P4 - AMD	AIRCRAFT: 420	ETD: 10:30
FLIGHT: 7	FROM: VT	CREW: TTrung - MTHAO - DTùng	ETA: 13:00
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	CAO QUANG HUNG**	VSP02	07	1	5	40	110	CODIEN	Vietnamese
2	LU VAN QUANG	VSP02	01	1	15		65	DUY LINH	Vietnamese
3	PHAM NGOC HOANG	VSP02	04	1	7		56	DUY LINH	Vietnamese
4	NGUYEN VINH TINH	VSP02	02-03	2	12		65	DUY LINH	Vietnamese
5	TRAN XUAN KINH	VSP02	06,11	2	15		65	KT-THAC	Vietnamese
6	TRAN XUAN TRUONG	P4	93	1	10		65	CODIEN	Vietnamese
7	NGUYEN BA THUAN	P4	94-95	2	17		72	CODIEN	Vietnamese
8	NGUYEN NGOC KHOA	P4	96-98	3	17		80	CODIEN	Vietnamese
9	KHUONG THANH DUONG**	P4	91-92	2	15		65	AN TOAN	Vietnamese
10	PHUNG NGOC VIET**	P4	90	1	18		63	AN TOAN	Vietnamese
11	DINH QUANG SON	P4	99,100	2	17		65	XAYLAP	Vietnamese
12	NGUYEN MINH THAI	AMD	90-91	2	17		78	XAYLAP	Vietnamese
13	PHUNG THE TAI	AMD	88-89	2	15		67	XAYLAP	Vietnamese
14	LE NGOC CUONG	AMD	77,800	2	17		71	XAYLAP	Vietnamese
15	DO TIEN MANH	AMD	80-81	2	17		78	XAYLAP	Vietnamese
16	DINH VAN DUONG	AMD	92-93	2	17		50	XAYLAP	Vietnamese
17	BUI SON HAI	AMD	86-87	2	14		67	XAYLAP	Vietnamese
18	NGUYEN KHAC QUANG	AMD	82-83	2	15		60	XAYLAP	Vietnamese
19	LAI HUY CUONG	AMD	84-85	2	17		84	XAYLAP	Vietnamese
20	PHAM THANH NAM	AMD	78-79	2	17		73	XAYLAP	Vietnamese
21	LE QUOC THUAN	AMD	27	1	10		72	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

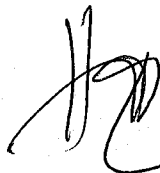
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	VSP02	5	7	54	361	40	0		
2	P4	6	11	94	410	0	10		
3	AMD	10	19	156	700	0	1		
TOTAL		21	38	304	1.471	40	11		
WEIGHT KG				304	1.471	40			

GRAND TOAL: 1.815 KGS

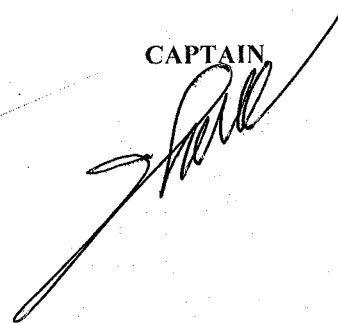
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐDTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 29/12/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		PVD1+CLO+BK21	7:25	13+9+0	0+0+0		7+11+4	0+0+0	chuyen 4 PVD1-CLO
2		RCS+RC4+MRM	7:25	6+0+10	0+0+0		4+1+17	0+0+0	
3		P3+BK4+CLO	7:25	0+0+18	0+0+0		2+0+20	0+0+0	Chuyen 1 P3-BK4
4		MRM+TD1+CLO	9:25	5+11+2	0+0+0		5+12+5	0+0+0	Chuyen 1 MRM-TD1, chuyen 2 MRM-CLOchuyen 1 TD1-CLO
5		TD2+BK9+TD1	9:25	0+0+18	0+0+0		0+0+22	0+0+0	Chuyen 4 td2-bk9
6		RP1+TD5+P6	11:25	9+7+1	0+0+0		11+1+10	0+0+0	
7		P9+BK15+PVD1	11:25	2+3+9	0+0+0		0+4+18	0+0+0	chuyen 10 P9-BK15

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
1/ 1 người RC4 + 1 người BK21 về đi P9(TD2) chuyển cuối; 1 người BK21 về đi P6

FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	TO: PVD1 - CLO - BK21	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: Hôi - KHOÀN - Toan	ETA: 09:10
xanh-1			

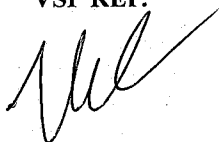
No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN BÌNH MINH	PVD1	22	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
2	PHẠM HỮU HUÂN	PVD1	21	1	5		67	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN TUẤN CUÔNG	PVD1	24-25	2	15		65	DVL	Vietnamese
4	PHẠM VĂN THO	PVD1	28-29	2	17	20	75	DVL	Vietnamese
5	PHAN THANH PHONG	PVD1	30-31	2	10		65	PV DRILLIN	Vietnamese
6	CHU VĂN TUỐC	PVD1	34-35	2	12		70	PV DRILLIN	Vietnamese
7	TRẦN ĐĂNG PHƯỚC	PVD1	32	1	10		75	PV DRILLIN	Vietnamese
8	NGÔ THANH ĐOÀN	PVD1	27	1	10		55	PV DRILLIN	Vietnamese
9	PHẠM TRỌNG ANH	PVD1	26	1	5		70	PV DRILLIN	Vietnamese
10	PHAN VĂN MẠNH	PVD1	36	1	5		62	PV DRILLIN	Vietnamese
11	LÊ VIỆT THỰC	PVD1	37	1	6		80	PV DRILLIN	Vietnamese
12	HOANG MỸ TUNG	PVD1	33	1	5		80	PV DRILLIN	Vietnamese
13	LÊ BA LONG	PVD1	23	1	10		65	PV DRILLIN	Vietnamese
14	HOANG VĂN HUNG	CLO	06	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN TIẾN SINH	CLO	09	1	9	80	62	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN VINH	CLO	10	1	6		70	KHOAN	Vietnamese
17	TRẦN TRUNG THANH	CLO	03	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN NGỌC LY	CLO	07	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
19	NGUYỄN CÔNG TÂM	CLO	06	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYỄN TRỌNG NHẬT	CLO	04	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
21	TRẦN KIM HÙNG	CLO	01-02	2	10		70	KHOAN	Vietnamese
22	TRẦN BUI QUANG	CLO	05	1	6		67	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PVD1	13	17	115	904	20	7+4		CHUYEN 04 PAX TU PVD1 SANG CLO
2	CLO	9	10	56	616	80	11		
3	BK21	0	0	0	0	0	4		
TOTAL		22	27	171	1.520	100	22		
WEIGHT KG				171	1.520	100			

GRAND TOAL: 1.791 KGS

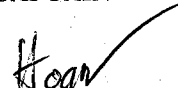
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 29/12/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	TO: RC5 - RC4 - MRM	CREW: Dương - VThắng - Huy	ETA: 09:15
cam-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN VĂN HUY	RC5	05	1	15		78	KH-THAC	Vietnamese
2	LAI ANH TUÂN	RC5	02-03	2	18	15	101	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYỄN QUỐC TRI	RC5	04	1	10	30	70	KH-THAC	Vietnamese
4	LÊ VĂN NGHI	RC5	06	1	14		67	KH-THAC	Vietnamese
5	LUONG ANH VŨ	RC5	07	1	10	93	70	CODIEN	Vietnamese
6	PHẠM NGỌC PHƯƠNG	RC5	08	1	10		75	CODIEN	Vietnamese
7	EREMEEB E.H.	MRM	31	1	17		90	KHOAN	Russian
8	USMANOV ALBERT	MRM	27	1	3		105	AMNGR	Russian
9	MOLODYKH MIKHAIL	MRM	28	1	8		83	AMNGR	Russian
10	KUCHMII EGOR	MRM	24	1	10		116	AMNGR	Russian
11	OLESHKEVICH DMITRII	MRM	30	1	10		96	AMNGR	Russian
12	ESTIBAEV IRDZHIGIT	MRM	26	1	3		74	AMNGR	Russian
13	DIACHUK DMITRII	MRM	23	1	8		65	AMNGR	Russian
14	DOBRYNIN PAVEL	MRM	32-33	2	18		100	AMNGR	Russian
15	RULEV SEMEN	MRM	25	1	10		115	AMNGR	Russian
16	NAUMOV SERGEY	MRM	29	1	8		85	AMNGR	Russian

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RC5	6	7	77	461	138	4		
2	RC4	0	0	0	0	5	1		
3	MRM	10	11	95	929	0	17		
TOTAL		16	18	172	1.390	143	22		
WEIGHT KG				172	1.390	143			

GRAND TOAL: 1.705 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	TO: P3 - BK4 - CLO	AIRCRAFT: 416	ETD: 07:40
FLIGHT: 03	FROM: VT	CREW: LHM - ĐỨC - TSON	ETA: 09:20
VANG-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	ĐẶNG KIM DƯƠNG	CLO	36	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN VĂN KHOA	CLO	54	1	7		70	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	CLO	49	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
4	PHAN CÔNG PHÚ	CLO	45-46	2	8		83	KHOAN	Vietnamese
5	VŨ HAI LONG	CLO	37	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN LẬP QUỐC	CLO	41	1	3		65	KHOAN	Vietnamese
7	LÊ VĂN BÌNH	CLO	51	1	4		65	KHOAN	Vietnamese
8	PHẠM ĐỨC MINH	CLO	52	1	4		65	KHOAN	Vietnamese
9	VŨ VĂN QUYNH	CLO	42	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
10	HOÀNG THANH MINH	CLO	47-48	2	13		65	KHOAN	Vietnamese
11	TRẦN THỂ NHƯ	CLO	43	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
12	TRẦN NGỌC AN	CLO					75	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN LỰC	CLO	50	1	5		58	KHOAN	Vietnamese
14	BUI XUÂN DUY	CLO	53	1	9		65	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN QUANG TIẾN	CLO	35	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN PHÚ VINH	CLO	44	1	6		60	KHOAN	Vietnamese
17	PHẠM TIẾN VINH	CLO	38-39	2	18		80	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN VĂN TIẾN	CLO	40	1	5		68	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

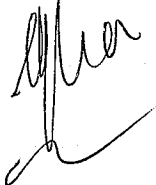
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P3	0	0	0	0	0	2	1	CHUYEN 01 PAX TU P3 SANG BK4
2	BK4	0	0	0	0	0	0		
3	CLO	18	20	117	1.252	0	20		
TOTAL		18	20	117	1.252	0	22		
WEIGHT KG				117	1.252	0			

GRAND TOTAL: 1.369 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:40
FLIGHT: 04	TO: MRM - TD1 - CLO	CREW: Hôi - KHOÀN - Toan	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	KICHEV ALEXEY	MRM	37	1	10		75	AMNGR	Russian
2	SIANOV ALEKSANDR	MRM	35	1	17	60	85	AMNGR	Russian
3	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	MRM	36	1	8		77	KHOAN	Vietnamese
4	DMITRII MIKHAILOV	MRM	41	1	8		115	HALLI BU	Russian
5	IAREMCHENKO TARAS	MRM	34	1	5		88	AMNGR	Russian
6	KOROTKOV VICTOR	TD1	76	1	10		118	KHOAN	Russian
7	BRATCHIKOV ANDRIY	TD1	77	1	10		92	KHOAN	Russian
8	NGUYỄN NHƯ BĂNG	TD1	71	1	4		57	KHOAN	Vietnamese
9	ĐOÀN VĂN LEO	TD1	69	1	4		75	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN THIẾU	TD1	72	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM ĐỨC TUẤN	TD1	70	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
12	LÊ TRỌNG LƯỢNG	TD1	74	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
13	MAI VĂN HỘI	TD1	75	1	5		71	KHOAN	Vietnamese
14	HOÀNG VĂN DUY	TD1	73	1	5		66	KHOAN	Vietnamese
15	LÊ BÀ PHƯƠNG	TD1	67	1	7		72	KHOAN	Vietnamese
16	BUI VĂN NINH	TD1	68	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
17	LÊ XUÂN QUY	CLO	57-58	2	15		75	YTE	Vietnamese
18	NGÔ THẾ ANH	CLO	56	1	6		65	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	MRM	5	5	48	440	60	5 + 3		CHUYEN 1 PAX MRM-TD1; CHUYEN 2 PAX MRM-CLO CHUYEN 1 PAX TD1-CLO
2	TD1	11	11	68	841	0	12 + 1		
3	CLO	2	3	21	140	0	5		
TOTAL		18	19	137	1.421	60	22		
WEIGHT KG				137	1.421	60			

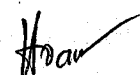
GRAND TOAL: 1.618 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	TO: TD2 - BK9 - TD1	AIRCRAFT: 846	ETD: 09:45
FLIGHT: 05	FROM: VT	CREW: LTuấn - Phong - Huy	ETA: 11:25
CAM-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN HUY QUANG	TD1	17	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
2	TRẦN MẠNH TIỆP	TD1	24	1	6		27	KHOAN	Vietnamese
3	VŨ QUY VINH	TD1	18-19	2	10		77	KHOAN	Vietnamese
4	LÊ VĂN HOAN	TD1	32	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
5	VŨ ĐỨC TOÀN	TD1	26-27	2	15		80	KHOAN	Vietnamese
6	HỒ VĂN HẬU	TD1	20	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
7	VŨ TÚ NAM	TD1	34	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
8	HOANG NGỌC SƠN	TD1	28	1	5		55	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN TIẾN QUANG	TD1	29	1	5	20	75	KHOAN	Vietnamese
10	NINH ĐỨC THUẬT	TD1	22-23	2	10		65	KHOAN	Vietnamese
11	TRƯƠNG XUÂN TRUNG	TD1	31	1	6		84	KHOAN	Vietnamese
12	TRỊNH HUY TOÀN	TD1	21	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
13	LÊ VĂN TRƯỞNG	TD1	25	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
14	PHẠM MINH TRỌNG	TD1	30	1	6		68	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN VĂN GIN	TD1	33	1	7		66	KHOAN	Vietnamese
16	ĐẶNG QUỐC ĐẠT	TD1	16	1	11		80	DVL	Vietnamese
17	VŨ VĂN TRUNG	TD1	39-40	2	15		78	DVL	Vietnamese
18	PHẠM ĐẠI PHONG	TD1	35	1	5		67	YTE	Vietnamese

FLIGHT PLAN

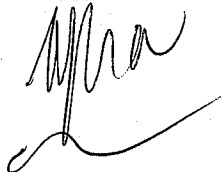
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD2	0	0	0	0	0	0	14	CHUYEN 4 PAX TD2 -BK9
2	BK9	0	0	0	0	0	0		
3	TD1	18	22	131	1.235	20	22		
TOTAL		18	22	131	1.235	20	22		
WEIGHT KG				131	1.235	20			

GRAND TOAL: 1.386 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 11:50
FLIGHT: 06	TO: RP1 - TD5 - P6	CREW: TTrung - Mạnh - Thành - THU	ETA: 13:30
VANG-3			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ VIỆT ANH ĐỨC	RP1	09-10	2	17		75	XAYLAP	Vietnamese
2	VÕ VĂN HIỆP	RP1	06-07	2	10		65	XAYLAP	Vietnamese
3	NGUYỄN ĐÌNH PHÒNG	RP1	01-02	2	15		70	XAYLAP	Vietnamese
4	ĐƯƠNG MINH HOANG	RP1	08	1	15	30	68	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYỄN SĨ HAI	RP1	13	1	15		55	XAYLAP	Vietnamese
6	TRẦN DANH LUẬT	RP1	14-15	2	15		70	XAYLAP	Vietnamese
7	TRẦN KHẮC SÁU	RP1	05	1	10		60	XAYLAP	Vietnamese
8	LA VĂN ĐỨC	RP1	11-12	2	17		60	XAYLAP	Vietnamese
9	LƯƠNG ĐỨC DÂN	RP1	03-04	2	15		65	XAYLAP	Vietnamese
10	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	TD5	56-83	2	17		75	BAKER HU	Vietnamese
11	HOANG TRUNG KIẾN	TD5	90-91	2	15		68	BAKER HU	Vietnamese
12	NGUYỄN MINH VŨ	TD5	87-88	2	16		74	BAKER HU	Vietnamese
13	ĐẶNG QUAN MINH	TD5	46	1	15		63	BAKER HU	Vietnamese
14	VŨ THANH HUY	TD5	86	1	10		70	BAKER HU	Vietnamese
15	HOANG LINH	TD5	89	1	7		65	BAKER HU	Vietnamese
16	HOANG DUY KHÁNH	TD5	84-85	2	15		67	BAKER HU	Vietnamese
17	HUYNH NGOC BINH	TD5	57	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
18	ĐƯƠNG VĂN CƯỜNG	P6	98	1	5		80	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP1	9	15	129	588	30	11		
2	TD5	8	12	105	557	0	1		
3	P6	1	1	5	80	0	10		
TOTAL		18	28	239	1.225	30	22		
WEIGHT KG				239	1.225	30			

GRAND TOAL: 1.494 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

Hoa

[Signature]

FLIGHT MANIFEST

DATE: 29/12/2021	TO: P9 - BK15 - PVD1	AIRCRAFT: 846	ETD: 11:55
FLIGHT: 07	FROM: VT	CREW: LTuấn - Phong - Vũ	ETA: 13:35
TRANG-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	LÊ NGOC HIỆP	P9	67-69	3	18		75	CODIEN	Vietnamese
2	NGUYỄN THỂ HUY	P9	70	1	15		85	CODIEN	Vietnamese
3	VOEVODCHENKOV NIKOLAY	BK15	22	1	4		98	KH-THAC	Russian
4	PHAN QUANG HOANG	BK15	59	1	11	30	63	KH-THAC	Vietnamese
5	ĐỖ ĐẠI DƯƠNG	BK15	97	1	5		57	PSV	Vietnamese
6	NGUYỄN VĂN NINH	PVD1	49	1	7		65	PV DRILLIN	Vietnamese
7	LÊ NGỌC HÙNG	PVD1	51	1	5		73	PV DRILLIN	Vietnamese
8	NGUYỄN QUỐC CÔNG	PVD1	50	1	10		64	PV DRILLIN	Vietnamese
9	NGUYỄN NGỌC QUY	PVD1	47	1	5		78	PV DRILLIN	Vietnamese
10	ĐINH CAO CƯỜNG	PVD1	48	1	9		68	PV DRILLIN	Vietnamese
11	NGUYỄN HÙNG SƠN	PVD1	41-42	2	18		65	BAKER HUC	Vietnamese
12	NGUYỄN THANH TUYẾN	PVD1	39-40	2	17		75	BAKER HUC	Vietnamese
13	NGUYỄN VĂN TUẤN	PVD1	45-46	2	16		71	BAKER HUC	Vietnamese
14	LÊ TRUNG HIỆU	PVD1	43-44	2	10		65	BAKER HUC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P9	2	4	33	160	0	0	10	CHUYỂN 10 PAX P9 SANG BK15
2	BK15	3	3	20	218	30	4		
3	PVD1	9	13	97	624	0	18		
TOTAL		14	20	150	1.002	30	22		
WEIGHT KG				150	1.002	30			

GRAND TOAL: 1.182 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN